

Số *67* /BC-HĐQT

Quảng Ninh, ngày *06* tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2014 Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin được Đại hội cổ đông thành lập thông qua ngày 28 tháng 01 năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2011; 2013, 2014.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về "Đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2014 của Công ty như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÔNG TY TRONG NĂM 2014.

1- Khó khăn: Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin là doanh nghiệp Nhà nước. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là khai thác than Hầm lò.

Trong năm 2014 các điều kiện SXKD của Công ty không thuận lợi: Đường lò đi xa, xuống sâu, phay phá nhiều; địa chất không ổn định; thời tiết không thuận lợi; tuyển dụng thợ lò gặp khó khăn; giá nguyên, nhiên vật liệu trong nước tăng trong khi giá bán than giảm; chính sách về thuế, phí có sự thay đổi bất lợi cho doanh nghiệp; Vốn Điều lệ không nhiều, nhưng vì sự phát triển bền vững, nên Công ty đang tiếp tục thực hiện đầu tư Dự án khai thác phân dưới mức -50, đổi mới công nghệ khai thác... cần một lượng vốn lớn. Do đó, SXKD năm 2014 gặp không ít khó khăn, đặc biệt là diện SX, tính toán giá thành sản phẩm, áp lực về vốn đầu tư và tuyển dụng thợ lò.

2 - Thuận lợi: Hệ thống chính trị Công ty đoàn kết; các cán bộ quản lý đều trưởng thành từ Công ty hoặc đơn vị hầm lò khác, có kinh nghiệm trong quản lý khai thác Hầm lò và các mặt hoạt động khác; đội ngũ công nhân chính có tay nghề cao, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa; các cán bộ làm công tác kỹ thuật, nghiệp vụ có trình độ và năng lực tham mưu hữu hiệu cho cán bộ quản lý kịp thời xử lý các tình huống nghiệp vụ, kỹ thuật phát sinh... nên các khó khăn nêu trên dần được khắc phục, tình hình SXKD từng bước ổn định, kinh doanh có lãi; trật tự doanh nghiệp được giữ vững.



II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC THÀNH VIÊN HĐQT.

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Năm 2014, Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng thẩm quyền, không chồng chéo với hoạt động điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Mọi vấn đề Giám đốc trình HĐQT xét phê duyệt, đều được HĐQT tổ chức họp và phê duyệt kịp thời, không gây trở ngại cho điều hành của Giám đốc. Các cuộc họp đảm bảo dân chủ, minh bạch, ý chí thống nhất cao, nên các vấn đề đưa ra được các thành viên biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ 100%.

Các quyết định của Hội đồng thành viên về thay đổi người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty đều được HĐQT xem xét và thực hiện thay đổi theo đúng Điều lệ.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đảm bảo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm trước, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT.

Hàng tháng, các thành viên HĐQT thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quyết định được phân công. Qua báo cáo và đánh giá công tác cán bộ hàng năm cho thấy các thành viên HĐQT đã nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động trong công việc, bám sát nhiệm vụ được giao, tăng cường hoạt động giám sát, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP HĐQT VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

1. Các phiên họp HĐQT

Năm 2014, HĐQT tổ chức họp 16 phiên, ban hành 16 Nghị quyết; các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các phiên họp.

Những vấn đề đưa vào chương trình phiên họp đều là các công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Các quyết định HĐQT ban hành

Căn cứ Biên bản và Nghị quyết 16 phiên họp, HĐQT ban hành 27 Quyết định để phê duyệt: Kế hoạch SXKD năm 2014; định mức vật tư năm 2014; bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ và thay đổi nhân sự cấp cao; phê duyệt KH và điều chỉnh KH lựa chọn nhà thầu đối với 24 gói thầu; Phê duyệt và ban hành 10 Quy chế; Phê duyệt kết quả đánh giá cán bộ năm 2014 (*cán bộ thuộc diện HĐQT phê duyệt bổ nhiệm*); Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2013 và quỹ tiền lương thực hiện năm 2013 và một số nội dung khác.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC.

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý.

Để có cơ sở giám sát hoạt động của Giám đốc, HĐQT đã yêu cầu rà soát các quy chế đã ban hành, quy chế nào không còn phù hợp với pháp luật và quy chế của

Tập đoàn TKV thì các phòng, ban nghiệp vụ soạn thảo lại báo cáo Giám đốc trình HĐQT xét phê duyệt.

Trong năm 2014, Giám đốc đã trình HĐQT xét ban hành 07 Quy chế nhằm tăng cường quản lý Công ty trên các mặt (*Quy chế quản lý tiền lương; quản lý tài chính; quản lý nợ; quản lý đầu tư và XD; thực hiện dân chủ; tiếp công dân; Quy chế giám sát; quy chế hoạt động HĐQT*).

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá: Giám đốc Công ty đã triển khai và tổ chức thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các quy chế, quy định của Tập đoàn TKV và quy định của pháp luật có liên quan.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Giám đốc đã trình và báo cáo kịp thời với HĐQT những công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, nhằm không gây chậm trễ cho điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác như: Ban hành các quy chế để làm căn cứ cho quản lý doanh nghiệp; sắp xếp lại tổ chức, giảm số lượng phòng tham mưu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động cán bộ....phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định mới của pháp luật.

Trong hoạt động điều hành, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện xây dựng kế hoạch và đề ra nhiều biện pháp đồng bộ để SXKD có hiệu quả như:

- Giảm biên chế lao động gián tiếp, tăng cường và ưu tiên chế độ cho thợ lò, có chế độ khuyến khích cho người lao động có ngày công cao, thực hiện đúng các quy định về an toàn, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa SX, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động.

- Đổi mới công nghệ trong SX; tăng cường quản trị doanh nghiệp (quản trị tài chính, nhân lực và chi phí); tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ ranh giới Mỏ, giữ vững trật tự trị an doanh nghiệp.

- Duy trì khoán các yếu tố chi phí gắn liền với chất lượng sản phẩm, tổ chức khoán và kiểm soát chất lượng dòng than từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, tồn kho; khoán chỉ tiêu Ak than nguyên khai bình quân cho từng vỉa, từng khai trường của từng đơn vị sản xuất than; tổ chức khoán chi phí theo năm và theo quý đến các công trường, phân xưởng và các đầu xe máy, thiết bị vận tải.

- Xây dựng và ban hành đơn giá chi phí các yếu tố đối với một số công đoạn trong khai thác than hầm lò để giao khoán và kiểm soát chi phí của các đơn vị và tổ chức hạch toán thí điểm chi phí phân xưởng nhằm tăng cường quản lý và kiểm soát chi phí một chặt chẽ, tăng hiệu quả huy động sử dụng máy móc thiết bị. Hàng tháng Công ty tổ chức tạm thanh toán và quyết toán theo quý để đảm bảo phản ánh đúng bản chất giao khoán đến từng đơn vị. Công ty tiến hành sơ kết hàng quý, 6 tháng và tổng kết theo năm để rút kinh nghiệm, điều chỉnh cho các kỳ khoán tiếp theo.

- Chấp hành các quy chế, quy định của Tập đoàn trong điều hành tiết giảm chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng nâng cao hiệu quả SXKD. Đề ra phương án thực hành tiết kiệm như: tiết kiệm nhiên liệu, động lực, thép chống lò và ray thu hồi, chi phí sửa chữa thiết bị, nâng cao chất lượng than sản



xuất, tăng năng suất lao động. Khuyến khích cán bộ công nhân viên phát huy các sáng kiến hợp lý hoá sản xuất.

- Đầu tư có trọng điểm, không dàn trải. Trình tự, thủ tục đầu tư đúng quy định của pháp luật tại từng thời điểm; các hạng mục đầu tư (đặc biệt là dự án khai thác phần dưới mức -50) đảm bảo tiến độ và chất lượng theo đúng hợp đồng đã ký kết với nhà thầu

- Thực hiện công khai, dân chủ trên các mặt theo quy định. Tăng cường quản lý lao động; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, tay nghề cho các đối tượng; bảo đảm việc làm, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; tăng cường công tác thanh kiểm tra trên các mặt; chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV lao động; phối kết hợp với các tổ chức trong công ty trong công tác điều hành tạo nên sự đồng thuận, đoàn kết trong hệ thống chính trị của Công ty.

Vì vậy, năm 2014 Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu cơ bản, đảm bảo việc làm cho người lao động, đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước.

Kết quả SXKD năm 2014 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2013		NĂM 2014	
		S.LƯỢNG	%KH	S.LƯỢNG	%KH
Than NK sản xuất	1000Tấn	1 602	100,16	1 737	102,2
Trong đó: Than hầm lò	1000Tấn	1 200	100,04	1 236	103,0
Than lộ thiên	1000Tấn	402	100,54	501	100,2
Than tiêu thụ	1000Tấn	1 462	93,1	1 673	104,9
Đào lò CBSX	M	12 194	99,86	11 996	100,0
Đào lò XDCB	M	4 148	102,6	4 630	100,1
Bốc đất đá	1000M3	4 001	103,92	4 040	70,3
Doanh thu	Trđ	1 858 182	121,77	2 132 277	111,9
Lợi nhuận	Trđ	39 563	114,9	47 055	130,5
Thu nhập BQ	đ/n/t	9 220 000	98,85	9 788 000	105,7

Đánh giá chung:

Năm 2014, Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và quy chế HĐQT, quy định của Tập đoàn TKV và các quy định của pháp luật có liên quan. Chủ động trong việc xây dựng, triển khai, kiểm tra thực hiện kế hoạch SXKD, định mức chi phí, kết quả thực hiện; linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, tài sản, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng; đầu tư có hiệu quả; bảo toàn vốn, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, trật tự trị an doanh nghiệp được giữ vững.

VI. CÁC KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2015

1. Thực hiện các công việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 giao cho HĐQT.

2. Rà soát các quy chế nếu không còn phù hợp thì sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với pháp luật với quy chế của Tập đoàn TKV và tình hình quản lý của Công ty.

3. Tăng cường giám sát:

- Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đối với Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty.

- Thực hiện kế hoạch SXKD;

- Kết quả thực hiện tiến độ và chất lượng đối với các công trình trọng điểm;

- Triển khai và thực hiện dự án đầu tư cơ giới hóa lò chợ;

- Kết quả thực hiện khoán chi phí;

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng;

4. Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong điều hành SXKD.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và đề nghị Đại hội thảo luận thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (nhận trên Website);
- Phòng Tin học Qlý (Website);
- Người UQCBTT;
- UBCKNN; Sở GDCKHN ;
- Lưu T.ký; Hồ sơ Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trịnh
Nguyễn Văn Trịnh